

BÁO CÁO

**Thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và
nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2017**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Năm 2017 có ý nghĩa rất quan trọng, là năm then chốt trong việc thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020, năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020 và triển khai thực hiện các nghị quyết quan trọng của HĐND Thành phố về tài chính ngân sách. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2017 và các Nghị quyết của HĐND Thành phố: số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2015 về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, số 12/2016/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp thành phố Hà Nội năm 2017, với sự quyết liệt, đổi mới trong phương thức chỉ đạo điều hành, ngay từ đầu năm UBND Thành phố đã chủ động xây dựng chương trình hành động và chỉ đạo quyết liệt các cấp, các ngành bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp HĐND Thành phố giao để triển khai thực hiện nhằm hoàn thành thắng lợi chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đặc biệt là nhiệm vụ về tổ chức thực hiện dự toán thu, chi ngân sách. UBND Thành phố báo cáo về đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2017 như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI GIAO DỰ TOÁN VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017

1. Kết quả thực hiện thu, chi ngân sách năm 2016

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2016 thực hiện 177.837 tỷ đồng, đạt 105% dự toán (tăng 3.991 tỷ đồng so với số đã báo cáo HĐND Thành phố), trong đó thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu 16.945 tỷ đồng, đạt 113% dự toán; thu từ dầu thô 1.938 tỷ đồng, đạt 84,3% dự toán; thu nội địa 158.954 tỷ đồng, đạt 104,5% dự toán. Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện 69.649 tỷ đồng, đạt 94,4% dự toán (giảm 2.179 tỷ đồng so với số đã báo cáo HĐND Thành phố, do một số khoản chi như: kinh phí cải cách tiền lương, kinh phí tự chủ,... chưa sử dụng chuyển nguồn sang năm 2017), trong đó: chi đầu tư phát triển 33.686 tỷ đồng, đạt 108,3% dự toán; chi thường xuyên 35.952 tỷ đồng, đạt 87,7% dự toán.

2. Công tác triển khai giao dự toán ngân sách năm 2017

Ngay sau khi HĐND Thành phố thông qua Nghị quyết số 12/2016/NQ-HĐND về dự toán thu, chi ngân sách năm 2017¹, UBND Thành phố đã ban hành Quyết

¹ Dự toán ngân sách Thành phố năm 2017 được HĐND Thành phố quyết định: tổng thu NSNN trên địa bàn là 204.772 tỷ đồng; thu NSDP là 78.539 tỷ đồng, trong đó thu NSDP sau điều tiết từ thuế, phí, tiền sử dụng đất là 75.845 tỷ đồng, thu bổ sung có mục tiêu từ NSTW là 2.694 tỷ đồng; tổng chi NSDP năm 2017 là 78.043 tỷ đồng.

định số 6768/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 giao dự toán ngân sách cho các sở, ngành, quận, huyện, thị xã. Trên cơ sở Quyết định của UBND Thành phố, các sở, ngành, quận, huyện, thị xã đã tập trung tiến hành phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc đảm bảo thời gian theo quy định của Luật NSNN.

Tổng số thu NSNN trên địa bàn được HĐND các quận, huyện, thị xã quyết định tăng 3,5% (2.254 tỷ đồng) so với dự toán UBND Thành phố giao; trong đó, 17 quận, huyện, thị xã quyết định dự toán thu NSNN cao hơn so với dự toán được Thành phố giao² chủ yếu do giao tăng thu từ tiền sử dụng đất (2.171 tỷ đồng), tăng thu từ thuế, phí (77 tỷ đồng), tăng thu cố định tại xã và thu khác ngân sách (6 tỷ đồng), 13 quận, huyện quyết định dự toán thu NSNN bằng dự toán được Thành phố giao. Tổng thu ngân sách quận, huyện, thị xã được HĐND các quận, huyện, thị xã quyết định tăng 7% (2.678 tỷ đồng) so với dự toán UBND Thành phố giao (trong đó: tăng thu điều tiết đối với các khoản thu tăng thêm là 2.238 tỷ đồng; từ nguồn kết dư ngân sách và chuyển nguồn năm 2016 là 440 tỷ đồng).

Tổng chi NSDP được các quận, huyện, thị xã quyết định tăng 7% (2.678 tỷ đồng) so với dự toán UBND Thành phố giao từ nguồn tăng thu điều tiết đối với các khoản thu tăng thêm (2.238 tỷ đồng), nguồn kết dư ngân sách và chuyển nguồn năm 2016 của ngân sách quận, huyện, thị xã (440 tỷ đồng). Số tăng thu so với dự toán UBND Thành phố giao được các quận, huyện tập trung phân bổ chủ yếu cho chi đầu tư xây dựng cơ bản.

Việc phân bổ dự toán chi ngân sách của các quận, huyện, thị xã đã đảm bảo theo Nghị quyết HĐND Thành phố: Đối với vốn đầu tư xây dựng cơ bản đã tuân thủ đúng các quy định về quản lý vốn đầu tư, ưu tiên bố trí đủ vốn ngay từ đầu năm để hoàn ứng và thanh toán xong nợ xây dựng cơ bản thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách cấp huyện³; phần vốn còn lại mới tiếp tục phân bổ các công trình chuyển tiếp có khả năng hoàn thành trong năm 2017, dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2017, không bố trí dự án mới trong trường hợp chưa bố trí đủ vốn cho thanh toán nợ xây dựng cơ bản, dự án chuyển tiếp theo tiến độ quy định và khả năng thực hiện; chỉ bố trí vốn cho dự án mới thực sự cấp bách đủ thủ tục theo quy định. Đối với kinh phí thường xuyên, đã đảm bảo phân bổ đúng định mức, chính sách, chế độ; thực hiện tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên theo quy định để tạo nguồn cải cách tiền lương năm 2017 (nâng mức lương cơ sở từ 1.210.000 đồng lên 1.300.000 đồng) theo quy định của Chính phủ. Thực hiện triệt để tiết kiệm chi, cắt giảm các khoản chi không cần thiết theo đúng nguyên tắc đã được HĐND Thành phố quyết định.

3. Kết quả thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2017

Tình hình kinh tế - xã hội những tháng đầu năm 2017 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới có những dấu hiệu khởi sắc nhưng tốc độ còn chậm và tiềm ẩn

² Long Biên 100 tỷ đồng; Sơn Tây 82 tỷ đồng; Gia Lâm 215 tỷ đồng; Đông Anh 270 tỷ đồng; Quốc Oai 446 tỷ đồng; Thanh Oai 102 tỷ đồng; Thạch Thất 362,7 tỷ đồng; Đan Phượng 109,5 tỷ đồng; Hoài Đức 303,8 tỷ đồng;...

³ Các quận huyện đã bố trí 437,5 tỷ đồng để thanh toán nợ XD CB (huyện Phú Xuyên, Ứng Hòa đã xử lý dứt điểm nợ XD CB). Số nợ còn phải xử lý tiếp là 110,337 tỷ đồng thuộc 2 huyện (Quốc Oai 82,593 tỷ đồng; Ba Vì 27,744 tỷ đồng).

nhiều yếu tố khó lường. Hoạt động thương mại và đầu tư thế giới tăng trưởng chậm, thị trường tài chính, tiền tệ diễn biến phức tạp, những thay đổi về chính sách quốc tế của một số nước lớn là những yếu tố tác động đến kinh tế nước ta. Trong nước, bên cạnh những kết quả nổi bật về cải thiện môi trường kinh doanh, phát triển doanh nghiệp trong năm 2016 cùng những tín hiệu khả quan về xuất khẩu, thu hút khách quốc tế và đầu tư nước ngoài trong những tháng đầu năm 2017, các vấn đề tồn tại của nền kinh tế hiện nay như chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh thấp vẫn đang là thách thức tới mục tiêu tăng trưởng kinh tế. Trên địa bàn Thành phố, kinh tế - xã hội tiếp tục có chuyển biến tích cực, kinh tế tăng trưởng ổn định, lạm phát được kiểm soát; thị trường tài chính, chứng khoán phát triển; xuất khẩu tăng, thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài khả quan,... đã góp phần làm tăng nguồn thu ngân sách, đảm bảo nguồn lực theo dự toán để thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

3.1. Về thu ngân sách (chi tiết tại Phụ lục số 2 đính kèm)

Ngay từ đầu năm, UBND Thành phố đã chỉ đạo các ngành, các cấp tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách năm 2017⁴; trong đó tập trung:

Ban hành kế hoạch và triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017, Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp đến năm 2020, cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh thành phố Hà Nội năm 2017, định hướng đến năm 2020⁵. Thành phố tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tháo gỡ vướng mắc trong việc giao đất, cho thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất, xác định giá đất, nghĩa vụ tài chính đất đai, góp phần giảm bớt chi phí, thời gian và tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp; đẩy mạnh công tác cổ phần hóa, thoái vốn tại các doanh nghiệp nhà nước của Thành phố góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động⁶, qua đó góp phần tạo nguồn thu ngân sách ổn định, vững chắc.

Chỉ đạo cơ quan Thuế, Hải quan Thành phố phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành của Thành phố tổ chức thực hiện tốt Luật NSNN, Luật phí, lệ phí, các Luật thuế sửa đổi, bổ sung và nhiệm vụ thu NSNN theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết của HĐND Thành phố, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, xử lý nợ đọng thuế, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, giảm dần nợ cũ, bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào NSNN, chống thất thu, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, chuyển giá, trốn, lậu thuế, phát hiện kịp thời các trường hợp

⁴ UBND Thành phố ban hành Chương trình hành động số 43/CTr-UBND ngày 24/02/2017 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017; công văn số 1601/UBND-KT ngày 07/04/2017 chỉ đạo các sở, ngành, quận, huyện, thị xã tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2017.

⁵ Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Hà Nội lần đầu tiên sau nhiều năm đã vượt ngưỡng 60 điểm, bước vào nhóm có chất lượng điều hành Tốt và ở vị trí 14 trong 63 tỉnh, thành phố. Vị trí này cải thiện 10 bậc so với bảng xếp hạng PCI năm trước.

⁶ Thực hiện hoàn thiện các bước cổ phần hóa đối với 2 doanh nghiệp trong kế hoạch năm 2016; tiếp tục triển khai cổ phần hóa trong năm 2017 đối với 07 doanh nghiệp. Hoàn thành công tác thoái vốn nhà nước tại 5 doanh nghiệp, tiếp tục triển khai chào bán phần vốn nhà nước tại 6 doanh nghiệp.

kê khai không đúng, không đủ, gian lận thuế. Tăng cường công tác quản lý hoàn thuế giá trị gia tăng, thực hiện kiểm tra trước khi hoàn thuế đối với 100% các trường hợp có rủi ro cao, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm đối với các hành vi gian lận, lợi dụng chính sách hoàn thuế, chiếm đoạt tiền từ NSNN. Rà soát, xác định cụ thể các đối tượng đang được Nhà nước giao đất, cho thuê đất trên địa bàn, nhất là các dự án hết thời gian được hưởng ưu đãi theo quy định của Luật đất đai năm 2013, hoàn chỉnh hồ sơ về đất đai, chuyển cho cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính và đơn đốc, thu nộp đầy đủ, kịp thời các khoản thu từ đất đai vào NSNN. Tiếp tục duy trì việc thành lập Ban chỉ đạo đơn đốc thu hồi nợ đọng thuế và nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất Thành phố, đồng thời thành lập Tổ công tác đơn đốc, đẩy mạnh khai thác các nguồn thu từ đất đai, tài sản nhà nước; chỉ đạo tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, thu hồi nợ thuế, nhất là các lĩnh vực, khoản thu có khả năng thất thu cao⁷; xử lý quyết liệt trong công tác quản lý nợ thuế, áp dụng các biện pháp đơn đốc thu nợ và cưỡng chế nợ thuế⁸. Thực hiện phân loại và phân tích nguyên nhân nợ để có biện pháp xử lý phù hợp và kịp thời theo quy định của pháp luật; thu hồi dứt điểm các khoản thuế nợ đọng, các khoản thu từ đất. Thực hiện rà soát, tổng hợp đầy đủ, chính xác số nợ thuế của từng doanh nghiệp thuộc phạm vi được giao quản lý; tăng cường công tác quản lý nợ thuế, triển khai thực hiện đúng, kịp thời các giải pháp cưỡng chế nợ thuế đúng quy định của Luật Quản lý thuế; công khai thông tin doanh nghiệp còn nợ tiền thuế trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

Với quyết tâm của cả hệ thống chính trị, sự đồng hành, nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân Thành phố, kết quả thực hiện thu NSNN 6 tháng đầu năm của Thành phố đạt khá so với mức bình quân chung của cả nước, tổng thu NSNN trên địa bàn 6 tháng đầu năm là 102.490 tỷ đồng, đạt 50,1% dự toán, tăng 18% so với cùng kỳ, trong đó:

- *Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu*: 8.559 tỷ đồng, đạt 49,8% dự toán, tăng 19,8% so với cùng kỳ; trong đó: thuế xuất khẩu đạt 32,1%, thuế nhập khẩu đạt 46,3%, thuế tiêu thụ đặc biệt đạt 27,9%, thuế bảo vệ môi trường đạt 40% dự toán, và thuế giá trị gia tăng đạt 53,1% dự toán.

- *Thu từ dầu thô*: 1.600 tỷ đồng, đạt 88,9% dự toán, tăng 67,3% so với cùng kỳ.

- *Thu nội địa* thực hiện là 92.331 tỷ đồng, đạt 49,7% dự toán, tăng 17,4% so với cùng kỳ; có 9 khoản thu có tiến độ đạt khá và 7 khoản thu có tiến độ đạt thấp so với dự toán, trong đó tình hình thực hiện một số khoản thu lớn cụ thể như sau:

- + Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước Trung ương 17.698 tỷ đồng, đạt 31,4% dự toán và bằng 90,8% so với cùng kỳ, nguyên nhân đạt thấp so với dự toán và cùng kỳ (nhất là đối với thuế thu nhập doanh nghiệp) là do hiệu quả hoạt động

⁷ Trong 5 tháng đầu năm 2017 đã hoàn thành 4.991 cuộc thanh, kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế, (tăng 57,3% so với cùng kỳ); kết quả xử lý truy thu, truy hoàn và phạt là 748 tỷ đồng (tăng 16% so với cùng kỳ); giảm khấu trừ 362 tỷ đồng; giảm lỗ 2.019 tỷ đồng.

⁸ Kết quả 4 tháng đầu năm đã 8.235 quyết định cưỡng chế đối với 6.334 đơn vị (bằng biện pháp trích tiền gửi từ tài khoản ngân hàng, thông báo hóa đơn không còn giá trị sử dụng), tổng số tiền trên các quyết định cưỡng chế là 4.945 tỷ đồng. Kết quả công tác thu hồi nợ đọng 4 tháng đầu năm là 4.199 tỷ đồng tiền nợ (thu nợ thuế, phí là 1.586 tỷ đồng; thu nợ liên quan đất là 2.273 tỷ đồng; thu tiền chậm nộp, tiền phạt là 399,5 tỷ đồng).

của nhiều doanh nghiệp nhà nước trung ương còn chưa đạt mức dự kiến, vẫn phải bù lỗ của các năm trước; một số doanh nghiệp lớn có số thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2016 chuyển nộp khi quyết toán thuế vào quý I/2017 giảm so với cùng kỳ⁹. Bên cạnh đó, thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp đối với số thuế sau quyết toán năm 2016 chuyển nộp vào quý I/2017 giảm so với năm trước (từ 22% xuống 20%) cũng ảnh hưởng đến số thuế thu nhập doanh nghiệp nộp ngân sách của các doanh nghiệp (giảm khoảng 550 tỷ đồng).

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước địa phương 1.483 tỷ đồng, đạt 56,3% dự toán và tăng 27,5% so với cùng kỳ, tăng chủ yếu do phát sinh khoản thu đột biến chuyển nhượng bất động sản của Công ty cổ phần Phát triển thể thao và giải trí Mỹ Trì (350 tỷ đồng), ngoài ra, Nhà máy Bia Sài Gòn - Mê Linh - Chi nhánh Công ty cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân bắt đầu kê khai nộp thuế tiêu thụ đặc biệt tại Hà Nội từ đầu năm 2017 với số thuế tiêu thụ đặc biệt nộp ngân sách nhà nước 5 tháng đầu năm là 55 tỷ đồng.

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài 11.726 tỷ đồng, đạt 47,6% dự toán và tăng 21,3% so với cùng kỳ; đây là khu vực thu đạt mức tăng trưởng khá so với mấy năm trở lại đây¹⁰ do một số doanh nghiệp sản xuất mặt hàng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt tăng về sản lượng tiêu thụ (đồng thời tăng mức thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt) và phát sinh khoản thu đột biến chuyển nhượng dự án của Công ty phát triển khu đô thị Nam Thăng Long (200 tỷ đồng); tuy nhiên, tiến độ thu còn chưa cao do một số khoản thu từ thuế nhà thầu giảm¹¹.

+ Thu từ khu vực công thương nghiệp và dịch vụ ngoài quốc doanh 18.461 tỷ đồng, đạt 52,9% dự toán và tăng 25,1% so với cùng kỳ; số thu đạt khá do tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp duy trì được đà phục hồi, từng bước có tăng trưởng,...; cùng với đó, cơ quan Thuế, đã tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác kiểm tra, rà soát doanh thu, mức thuế của các hộ kinh doanh; triển khai các biện pháp đôn đốc doanh nghiệp thực hiện kê khai thuế, nộp thuế và rà soát việc kê khai thuế tháng, quyết liệt chống thất thu và xử lý nợ đọng thuế, ngoài ra còn phát sinh khoản thu đột biến của Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư Việt Nam chuyển nhượng bất động sản phát sinh nộp 380 tỷ đồng.

+ Thu thuế thu nhập cá nhân 9.830 tỷ đồng, đạt 51,2% dự toán, tăng 26,1% so với cùng kỳ, đây là khu vực có số thu thường xuyên tăng trưởng qua các năm¹².

+ Thu tiền sử dụng đất 14.800 tỷ đồng, đạt 74% dự toán, tăng 4,2% so với cùng kỳ, do thị trường bất động sản đang dần phục hồi, đồng thời Thành phố tập trung cải cách thủ tục hành chính trong xác định giá đất làm căn cứ thu tiền sử dụng đất, quyết liệt trong đôn đốc thu nợ và đẩy mạnh công tác đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn.

⁹ Tập đoàn Viễn thông quân đội giảm 650 tỷ đồng; Ngân hàng Ngoại thương giảm 205 tỷ đồng; Tổng công ty Vinaphone giảm 536 tỷ đồng; Tập đoàn dầu khí giảm 389 tỷ đồng; Tổng công ty kinh doanh vốn nhà nước giảm 463 tỷ đồng.

¹⁰ Cùng kỳ năm 2015 tăng 5,9%, năm 2016 tăng 2,6%.

¹¹ Tập đoàn Điện lực Việt Nam giảm 206 tỷ đồng, Công ty liên doanh điều hành Vietgazprom giảm 163 tỷ đồng,...

¹² Trong đó thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công tăng 25% so cùng kỳ, thuế thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản tăng 28% so cùng kỳ.

+ Thu thuế bảo vệ môi trường 2.300 tỷ đồng, đạt 43% dự toán, bằng 92,6% so với cùng kỳ, do một số đơn vị có điều chỉnh về số thuế kê khai năm 2016 và bù trừ vào số thuế phải nộp năm 2017 dẫn đến số thu năm 2017 giảm so với cùng kỳ¹³.

+ Thu phí, lệ phí 3.450 tỷ đồng, đạt 48,9% dự toán, tăng 46,7% so với cùng kỳ, do thực hiện quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 (áp dụng năm 2017) nhiều khoản phí, lệ phí đã tính vào thu cân đối ngân sách nhà nước, thuế môn bài chuyển thành lệ phí môn bài; ngoài ra, còn phát sinh một số khoản phí của trung ương ghi thu ngân sách nhà nước trên địa bàn Thành phố (đây là khoản thu do trung ương quản lý thu, các năm trước thường phát sinh vào cuối năm)¹⁴.

+ Thu khác ngân sách thực hiện 6.350 tỷ đồng, đạt 90,4% dự toán, do phát sinh khoản ghi thu của ngân sách trung ương vào tháng 5/2017 (thu khác ngân sách là khoản thu bất thường khó xác định được cụ thể ngay từ khâu dự toán).

3.2. Về chi ngân sách (chi tiết tại Phụ lục số 3 đính kèm)

Triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ và HĐND Thành phố, ngay từ đầu năm, Thành phố đã chỉ đạo các sở, ngành, quận, huyện, thị xã thực hiện đồng bộ, quyết liệt các biện pháp quản lý, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chi ngân sách các cấp; thực hiện quản lý, điều hành chi ngân sách bám sát dự toán được HĐND Thành phố giao, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm; cơ cấu lại các khoản chi NSNN theo hướng tiết kiệm chi thường xuyên để dành nguồn cho đầu tư phát triển và nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN; ngân sách các cấp chủ động tổ chức điều hành chi ngân sách theo dự toán ngân sách và kịp thời sử dụng các nguồn thu phát sinh trong năm để thực hiện các nhiệm vụ đột xuất phát sinh, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giải quyết các vấn đề dân sinh bức xúc về môi trường, xử lý rác thải và các dự án công trình trọng điểm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Thành phố đã triển khai thực hiện mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung theo Quyết định số 08/2016/QĐ-TTg ngày 26/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ với danh mục gồm 13 loại tài sản, dịch vụ thực hiện mua sắm tập trung, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, công khai minh bạch, cải cách thủ tục hành chính, giảm đầu mối trong đầu thầu mua sắm tài sản, hàng hóa của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công thuộc Thành phố, là đơn vị đầu tiên của cả nước triển khai thực hiện¹⁵. Tiếp tục rà soát lại các quy trình, định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công ích đảm bảo khoa học, đầy đủ chi phí. Thành phố triển khai rà soát số xe ô tô phục vụ công tác chung hiện có tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố, xây dựng phương án sắp xếp, bố trí và quy chế quản lý, sử dụng xe ô tô phục vụ công tác tại các sở, ban, ngành và quận, huyện, thị xã theo Quyết định số 32/2015/QĐ-TTg ngày 04/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ; ban hành định mức xe chuyên dùng cho các đơn vị làm cơ sở trang bị và bố trí ngân

¹³ Công ty cổ phần nhiên liệu bay Petrolimex giảm 49,8 tỷ đồng; Công ty xăng dầu khu vực I giảm 23,6 tỷ đồng; Xí nghiệp xăng dầu - Công ty xăng dầu khu vực I giảm 52,6 tỷ đồng,...

¹⁴ Phí đọc tài liệu trong lĩnh vực dầu khí (315 tỷ đồng), phí lãnh sự Bộ Ngoại giao (240 tỷ đồng).

¹⁵ Đã triển khai đầu thầu 6 gói thầu mua sắm tài sản với giá trị trúng thầu là 359,6 tỷ đồng, giảm so với đăng ký nhu cầu của các cơ quan, đơn vị là 22,9 tỷ đồng (5,98%); 24 gói thầu công ích dịch vụ vệ sinh môi trường giai đoạn 2017-2020 với giá trúng thầu 3.815 tỷ đồng, giảm so với đăng ký nhu cầu của các cơ quan, đơn vị là 169,8 tỷ đồng (4,26%).

sách hàng năm; triển khai thí điểm phương án thực hiện khoán kinh phí sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung tại 8 cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố từ tháng 3/2017¹⁶. Thành phố đã cơ bản hoàn thành công tác rà soát, ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN của Thành phố đối với 11/12 lĩnh vực theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ¹⁷. Chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện giao quyền tự chủ tài chính và hướng dẫn chi thường xuyên năm 2017 cho các đơn vị sự nghiệp công lập¹⁸.

Với các giải pháp đồng bộ, chủ động và quyết liệt, trong 6 tháng đầu năm nhìn chung ngân sách đã chủ động, đảm bảo, đáp ứng kịp thời, đầy đủ các khoản chi cho các cấp, các ngành thực hiện nhiệm vụ phát triển sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hoá, xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh theo đúng dự toán được giao và phù hợp với tiến độ triển khai thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị. Tổng chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm ước thực hiện 26.883 tỷ đồng, đạt 34,4% dự toán năm và bằng 116,6% so với cùng kỳ; trong đó chi ngân sách cấp Thành phố ước đạt 29,8% dự toán, chi ngân sách quận, huyện, thị xã ước đạt 40% dự toán.

- Chi đầu tư phát triển ước thực hiện 11.185 tỷ đồng, đạt 33,4% dự toán và tăng 14,4% so với cùng kỳ, trong đó chi XDCB ước đạt 32,8% dự toán (cấp Thành phố đạt 32,4 % dự toán, cấp quận, huyện, thị xã đạt 35,4% dự toán). Thành phố đã kịp thời phê duyệt kế hoạch và triển khai ứng vốn cho các dự án nhà tái định cư, ứng vốn giải phóng mặt bằng cho các dự án đầu tư, các dự án hạ tầng kỹ thuật các khu đất đấu giá, đất dịch vụ¹⁹; xử lý một số nhiệm vụ cấp bách, đột xuất phát sinh về xử lý đề kè phục vụ công tác phòng chống lụt bão, các dự án cấp bách về cấp nước, thoát nước....

Thành phố đã thực hiện rà soát, cải cách thủ tục hành chính, thành lập Tổ công tác liên ngành giải quyết các thủ tục về đầu tư và giải quyết các khó khăn vướng mắc đối với các dự án trên địa bàn Thành phố, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư; tổ chức sắp xếp lại các ban quản lý dự án theo hướng thu gọn đầu mối; chỉ đạo quyết liệt các chủ đầu tư trong công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành²⁰; tổ chức giao ban các chủ đầu tư tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, nhất là các dự án công trình trọng điểm, tuy nhiên tiến độ giải ngân vốn đầu tư còn chậm. *(Tình hình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư phát triển 6 tháng đầu năm của Thành phố chi tiết tại phụ lục số 4.1 và 4.2).*

- Các khoản chi thường xuyên ước thực hiện 15.687 tỷ đồng, đạt 37,3% dự toán và tăng 18,1% so với cùng kỳ; trong đó chi thường xuyên ngân sách Thành phố ước đạt 29,9% dự toán; ngân sách quận, huyện, thị xã ước đạt 43,5% dự toán.

¹⁶ Gồm 4 sở: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông vận tải, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và 4 quận, huyện: quận Hà Đông, quận Long Biên, huyện Gia Lâm, huyện Thanh Trì.

¹⁷ Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công 7 lĩnh vực gồm: y tế và dân số; giáo dục và đào tạo; khoa học công nghệ; thông tin truyền thông và báo chí; lao động, thương binh và xã hội, nông nghiệp và phát triển nông thôn và lĩnh vực tư pháp; 4 lĩnh vực gồm: giao thông vận tải, tài nguyên và môi trường, xây dựng, công thương không có dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN theo phân cấp.

¹⁸ Công văn số 2017/UBND-KT ngày 28/4/2017 của UBND Thành phố.

¹⁹ Quỹ Đầu tư phát triển: kế hoạch ứng vốn 3.400 tỷ đồng, thực hiện giải ngân đến hết tháng 5/2017 là 639 tỷ đồng, đạt 18,8% kế hoạch.

²⁰ Đến hết tháng 5/2017, có 20 dự án đầu tư của ngân sách Thành phố đã được quyết toán với tổng giá trị phê duyệt quyết toán là 1.145 tỷ đồng.

Trong 6 tháng đầu năm, Thành phố đã sử dụng 5,81 tỷ đồng từ nguồn dự phòng ngân sách để kịp thời xử lý các nhiệm vụ đột xuất phát sinh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước²¹.

3.3. Cân đối ngân sách: Với kết quả thu ngân sách trên địa bàn nêu trên, thu ngân sách địa phương được hưởng theo điều tiết 6 tháng đầu năm 2017 là 43.576 tỷ đồng, đạt 57,5% dự toán giao²² (thu từ thuế, phí đạt 49,7% dự toán; thu tiền sử dụng đất đạt 82,2% dự toán), đã cơ bản đảm bảo nguồn lực thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách Thành phố theo dự toán được giao; đảm bảo nguồn kinh phí cho các sở, ngành, đơn vị và các quận, huyện, thị xã để thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách được bình thường và kịp thời; đặc biệt là các khoản chi liên quan đến con người, các khoản chi an sinh xã hội và giải quyết các vấn đề bức xúc dân sinh,... Tuy nhiên, để đáp ứng các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố, Thành phố đang tiếp tục rà soát, huy động thêm các nguồn lực để triển khai các nhiệm vụ quan trọng, giải quyết các vấn đề cấp bách phát sinh.

4. Một số hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

- Công tác quản lý, đơn đốc thu hồi nợ đọng ngân sách được Thành phố tích cực triển khai nhưng một số khoản thu còn đạt thấp so với dự toán²³, nợ đọng ngân sách còn lớn²⁴, do một số doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực xây dựng, bất động sản gặp khó khăn về tài chính trong việc thanh toán các khoản nghĩa vụ nộp NSNN, nhất là đối với khoản tiền phạt chậm nộp.

- Công tác phân bổ dự toán của một số quận huyện còn chưa đảm bảo các quy định như: một số quận, huyện, thị xã chưa phân bổ hết dự toán chi xây dựng cơ bản chi tiết cho từng dự án và các khoản bổ sung mục tiêu từ Thành phố ngay từ đầu năm²⁵. Thành phố đã chỉ đạo các đơn vị khẩn trương thực hiện khắc phục các tồn tại trong công tác giao và phân bổ dự toán năm 2017 đảm bảo đúng quy định²⁶.

- Một số đơn vị dự toán, chủ đầu tư chưa chủ động triển khai nhiệm vụ được giao ngay từ đầu năm, nên chi ngân sách 6 tháng đầu năm còn thấp (đạt 34,4% dự toán). Việc xây dựng và phê duyệt một số chương trình còn chậm (chương trình nông nghiệp, đề án đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao,...), các sở chuyên ngành chưa kịp thời hoàn thiện hồ sơ đặt hàng theo quy định đối với các khoản chi thực hiện cung cấp dịch vụ công ích đô thị (vận tải hành khách công cộng, duy tu đê điều, chiếu sáng công cộng, dịch vụ thủy lợi, cây xanh, thoát nước,...), ảnh hưởng đến kết quả thực hiện dự toán chi ngân sách. Việc giải ngân vốn đầu tư còn chậm do một số dự án thay đổi, chuyển chủ đầu tư hoặc vướng mắc về giải phóng mặt

²¹ Bổ sung cho công tác phòng chống dịch cúm gia cầm 1,72 tỷ đồng; bổ sung kinh phí đào tạo cho Cảnh sát PCCC Thành phố 887 triệu đồng; bổ sung kinh phí thực hiện nhiệm vụ quan trọng về an ninh, quốc phòng 3,2 tỷ đồng.

²² Trong đó ngân sách Thành phố đạt 51% dự toán, ngân sách quận, huyện, thị xã đạt 79,4% dự toán.

²³ Thu từ khu vực DNNN trung ương, do dự toán trung ương giao cao (tăng 32,7% so với thực hiện năm 2016).

²⁴ Đến hết tháng 4/2017, tổng số nợ thuế, phí, nghĩa vụ tài chính về đất (trên dưới 90 ngày) là 18.034 tỷ đồng, giảm 3% so với thời điểm 31/12/2016 (trong đó: nợ thuế, phí là 6.657 tỷ đồng, tăng 19,1%; nợ các khoản liên quan đến đất 4.845 tỷ đồng, giảm 21,9%; nợ tiền chậm nộp 6.531 tỷ đồng, giảm 3,9%).

²⁵ Long Biên 66 tỷ đồng, Sơn Tây 56,1 tỷ đồng, Thanh Trì 35,9 tỷ đồng, Sóc Sơn 75 tỷ đồng, Chương Mỹ 15,1 tỷ đồng, Thanh Oai 44,5 tỷ đồng, Thường Tín 21,8 tỷ đồng, Phú Xuyên 93,5 tỷ đồng, Ba Vì 204,2 tỷ đồng, Phúc Thọ 13,5 tỷ đồng, Thạch Thất 81,3 tỷ đồng, Hoài Đức 10 tỷ đồng.

²⁶ Công văn số 2696/UBND-KT ngày 01/6/2017 của UBND Thành phố.

bằng; một số chủ đầu tư chưa tích cực và quyết liệt trong việc đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn được giao; bên cạnh đó, việc triển khai thực hiện các quy định mới được ban hành của pháp luật về đầu tư công, xây dựng có nhiều thay đổi dẫn đến chủ đầu tư chậm hoàn thiện các thủ tục đầu tư của dự án.

- Việc xử lý nợ xây dựng cơ bản đã được Thành phố chỉ đạo quyết liệt và các ngành, quận, huyện, thị xã đã tập trung bố trí dự toán ngân sách năm 2017²⁷, tuy nhiên một số huyện chưa dành toàn bộ dự toán chi đầu tư năm 2017 để thanh toán nợ xây dựng cơ bản theo chỉ đạo của Thành phố²⁸. Thành phố đã chỉ đạo các huyện sử dụng các nguồn đã được Thành phố hỗ trợ đầu năm và rà soát, điều chỉnh dự toán chi đầu tư phát triển của huyện để xử lý dứt điểm trong năm 2017.

- Công tác triển khai cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp có thu theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ được các ngành tích cực triển khai (thành lập Ban chỉ đạo Thành phố; chủ động thực hiện rà soát quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công, phê duyệt danh mục dịch vụ sự nghiệp công) nhưng còn chậm so với kế hoạch do Chính phủ chưa ban hành các nghị định quy định cho từng lĩnh vực cụ thể²⁹ nên chưa có cơ sở để các ngành triển khai.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2017

Trong 6 tháng đầu năm 2017, kinh tế Thành phố tiếp tục duy trì được đà tăng trưởng, thu ngân sách cơ bản đạt tiến độ dự toán HĐND Thành phố giao. Tuy nhiên, bên cạnh những yếu tố thuận lợi, cũng còn nhiều khó khăn, thách thức, tác động bất lợi đến việc thực hiện các nhiệm vụ tài chính ngân sách và cân đối thu chi ngân sách năm 2017. Để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2017 ở mức cao nhất; sáu tháng cuối năm, các ngành các cấp, các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp cần nỗ lực phấn đấu, thực hiện đồng bộ các giải pháp đã đề ra trong các Nghị quyết, Chương trình của Trung ương, Thành ủy, HĐND và UBND Thành phố; đặc biệt là Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ và Nghị quyết số 10/NQ-HĐND, số 12/2016/NQ-HĐND của HĐND Thành phố, Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 19/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước năm 2017; trong đó, về lĩnh vực tài chính - ngân sách, cần tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Triển khai thực hiện tốt, có hiệu quả các chính sách tài chính trên địa bàn; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính đặc biệt là thủ tục hành chính về thuế, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu

²⁷ Số nợ XDCB đến ngày 31/12/2016 của 5 huyện là 547,8 tỷ đồng, sau khi bố trí kế hoạch năm 2017, 2 huyện còn nợ XDCB với số nợ là 110,3 tỷ đồng (Ba Vì 27,74 tỷ đồng, Quốc Oai 82,593 tỷ đồng).

²⁸ Các huyện: Ba Vì, Quốc Oai.

²⁹ Theo Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 21/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, các bộ, ngành phải xây dựng và trình Chính phủ ban hành 7 nghị định hướng dẫn cho các lĩnh vực cụ thể trong quý IV/2015 nhưng đến nay mới ban hành được 2 nghị định.

tư kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng cao và bền vững, nuôi dưỡng nguồn thu ngân sách ổn định, vững chắc

Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020 và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; thực hiện cải cách hành chính, tạo môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh công tác sắp xếp, cổ phần hóa DNNN theo kế hoạch, thực hiện các chính sách ưu đãi đối với các hoạt động đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh, tạo nguồn thu ngân sách ổn định, vững chắc. Phần đầu hoàn thành vượt mức dự toán thu NSNN từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 được Thủ tướng Chính phủ giao.

Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời các Luật Thuế sửa đổi, bổ sung; kiểm soát chặt chẽ giá tính thuế từ hoạt động xuất, nhập khẩu. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, công tác chống thất thu ngân sách, chống buôn lậu, gian lận thương mại, đặc biệt là các hành vi mua bán, sử dụng hóa đơn bất hợp pháp. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác quản lý, đôn đốc thu hồi nợ theo luật định và đúng quy trình; thực hiện công khai danh sách những doanh nghiệp nợ thuế theo quy định; kiên quyết áp dụng các biện pháp cưỡng chế nợ thuế kịp thời theo quy định hiện hành. Phối hợp chặt chẽ với Tổng cục Thuế và các cơ quan liên quan của Bộ Tài chính để hỗ trợ Thành phố trong việc thực hiện dự toán thu từ khu vực DNNN trung ương và đề xuất với Bộ Tài chính trong công tác giao dự toán cho Thành phố đảm bảo sát thực tế và khả năng thực hiện của địa phương. Tiếp tục thực hiện cải cách, hiện đại hoá ngành thuế, hải quan trong đó tập trung ứng dụng công nghệ thông tin để đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế, hải quan nhằm giảm thiểu thời gian, chi phí cho người nộp thuế; hoàn thiện cơ sở dữ liệu về hộ kinh doanh theo đúng chỉ đạo của Thành phố và Bộ Tài chính để mở rộng cơ sở thuế, đồng thời rà soát lại mức thuế khoán đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, chống thất thu ngân sách.

Triển khai có hiệu quả các chương trình xúc tiến thương mại, đầu tư, du lịch. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, rà soát, kiến nghị sửa đổi bổ sung, triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách ưu đãi, khuyến khích phát triển sản xuất kinh doanh, nhất là ưu đãi về đất đai, tiếp cận vốn, tín dụng đầu tư, tín dụng xuất khẩu, thuế, hải quan theo hướng tạo thuận lợi ở mức cao nhất; kịp thời giải đáp các vướng mắc, kiến nghị, giảm thiểu tối đa thời gian, chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp, góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của Thành phố (PCI). Tiếp tục thực hiện hiệu quả chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tiếp cận các nguồn vốn tín dụng để phát triển sản xuất kinh doanh. Tiếp tục thực hiện sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước của Thành phố, tăng cường quản lý doanh nghiệp sau cổ phần hóa còn vốn nhà nước.

2. Tăng cường công tác quản lý chi NSNN đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; điều hành ngân sách chủ động, tích cực, đảm bảo an sinh xã hội và cân đối ngân sách

- Triển khai thực hiện nghiêm túc và đồng bộ Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 19/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước năm 2017 nhằm chủ động ứng phó với việc giảm thu và nhu cầu chi NSNN phát sinh, nhất là do tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu, đảm bảo điều hành nhiệm vụ thu chi và giữ vững cân đối ngân sách.

- Đối với chi đầu tư phát triển: Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công, giải quyết kịp thời những vướng mắc, tồn tại trong quá trình thực hiện để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư từ nguồn NSNN. Thực hiện rà soát tiến độ thực hiện các dự án đầu tư để điều chỉnh, tập trung vốn cho các dự án cấp bách, hoàn thành trong năm 2017. Giải quyết dứt điểm nợ xây dựng cơ bản theo đúng quy định của Chính phủ và Thành phố; kiểm soát chặt chẽ, không để phát sinh nợ xây dựng cơ bản mới.

- Đối với chi thường xuyên: Thực hiện đúng hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 4494/BTC-NSNN ngày 04/4/2017, cụ thể: kiên quyết dừng triển khai và thu hồi để bổ sung dự phòng ngân sách địa phương đối với kinh phí thường xuyên đã giao trong dự toán đầu năm của các đơn vị sử dụng ngân sách nhưng đến ngày 30/6/2017 chưa phân bổ; các khoản kinh phí mua sắm, sửa chữa đã bố trí trong dự toán ngân sách giao đầu năm nhưng đến ngày 30/6/2017 chưa triển khai thực hiện. Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, rà soát, sắp xếp để cắt giảm hoặc lùi thời gian thực hiện các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, cấp bách, các khoản chi mua sắm trang thiết bị; tiết giảm tối đa chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng dầu; cắt giảm và công khai các khoản chi khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, động thổ, khởi công, khánh thành công trình và đi công tác nước ngoài từ nguồn NSNN. Thực hiện đúng quy định của Thủ tướng Chính phủ và UBND Thành phố trong việc trang bị mua sắm tài sản từ nguồn NSNN, triển khai mở rộng khoán kinh phí sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung đối với các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố theo kế hoạch và nâng cao hiệu quả khai thác nguồn lực tài chính trong việc quản lý, sử dụng tài sản công.

- Tổ chức điều hành ngân sách chủ động, tích cực; đảm bảo các nguyên tắc và giữ vững cân đối ngân sách các cấp. Kịp thời lập phương án sử dụng các nguồn tăng thu, thương vượt thu trong năm để tập trung cho công trình, dự án trọng điểm và những nhiệm vụ quan trọng, đột xuất, bức xúc mới phát sinh. Chủ động giãn tiến độ hoặc tạm dừng thực hiện một số khoản chi chưa thực sự cấp thiết trong dự toán được giao của các đơn vị khi ngân sách các cấp xảy ra thiếu hụt tạm thời, ưu tiên đảm bảo nguồn thanh toán các khoản chi về tiền lương và có tính chất lương, các khoản chi thường xuyên để đảm bảo hoạt động bình thường của các cơ quan, đơn vị, các khoản chi an sinh xã hội. Các cấp thường xuyên theo dõi tình hình thực hiện thu NSNN, trường hợp dự kiến thu không đạt dự toán, sử dụng các nguồn lực tài chính của địa phương để đảm bảo cân đối ngân sách; kết hợp với rà soát, sắp xếp lại các nhiệm vụ chi theo thứ tự ưu tiên, cắt giảm hoặc giãn thời gian thực hiện các

nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết. Đối với số thu tiền sử dụng đất, trường hợp giảm thu so với dự toán, đồng thời ngân sách địa phương cũng bị giảm thu tổng thể thì thực hiện cắt giảm hoặc giãn tiến độ thực hiện của các công trình, dự án được bố trí chi từ nguồn thu này.

3. Tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội cho đầu tư phát triển; thực hiện đồng bộ các giải pháp quản lý, khai thác nguồn lực tài chính từ đất đai, tài sản nhà nước phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô

Tiếp tục đẩy mạnh thu hồi đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, tạo quỹ đất “sạch” để đấu giá quyền sử dụng đất; công khai danh mục các dự án có sử dụng đất công bố lựa chọn nhà đầu tư trên địa bàn Thành phố. Thực hiện rà soát, đổi mới các quy định liên quan đến việc thực hiện đấu thầu các dự án có sử dụng đất theo hướng hạn chế tối đa tình trạng giao đất, cho thuê đất theo phương thức chỉ định. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra, nhất là các dự án được gia hạn thời hạn sử dụng đất. Rà soát và kiên quyết thu hồi đất đối với những dự án có sử dụng đất chậm triển khai kéo dài, vi phạm pháp luật đất đai do nguyên nhân chủ quan, tổ chức đấu giá tạo thêm nguồn lực ngân sách cho đầu tư phát triển; không gia hạn thời gian sử dụng đất, thời gian nộp tiền sử dụng đất đối với các dự án sử dụng sai mục đích.

Rà soát quỹ nhà chuyên dùng của Thành phố để xây dựng phương án, lộ trình bán đấu giá theo chủ trương của Thành phố sau khi được Thủ tướng Chính phủ cho phép triển khai thực hiện. Đẩy mạnh công tác sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước đối với những cơ sở gây ô nhiễm môi trường hoặc không phù hợp với quy hoạch phải thực hiện di dời; phối hợp các Bộ, ngành Trung ương hoàn chỉnh và công bố công khai quy hoạch để có cơ sở triển khai thực hiện. Thực hiện cải cách thủ tục hành chính về đất đai, tập trung tháo gỡ vướng mắc trong khâu tổ chức thực hiện, nhất là trong việc giao đất, cho thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất, xác định giá đất, nghĩa vụ tài chính đất đai và bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai.

4. Triển khai thực hiện Luật NSNN năm 2015 và cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập; xây dựng dự toán ngân sách năm 2018 và kế hoạch tài chính - NSNN trung hạn 3 năm 2018-2020 đảm bảo kịp thời

Tổ chức triển khai thực hiện các quy định của Luật NSNN năm 2015, Luật Phí và lệ phí năm 2015 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Ban hành mức thu và chế độ quản lý, sử dụng đối với các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền địa phương theo quy định của Luật Phí và lệ phí. Chủ động xây dựng dự toán ngân sách năm 2018 và kế hoạch tài chính - NSNN trung hạn 3 năm 2018-2020 đảm bảo kịp thời, theo quy định của Luật NSNN năm 2015.

Thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập gắn với lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ; từng bước chuyển phương thức hỗ trợ trực tiếp của Nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp công lập sang cơ chế đặt hàng. Thực hiện chuyển một số loại phí, lệ phí sang giá dịch vụ cho phù hợp với cơ chế thị trường theo quy định; rà soát giá các sản phẩm, dịch vụ công được Thành phố đặt hàng, giao kế

hoạch theo nguyên tắc đảm bảo bù đắp chi phí hợp lý, phù hợp với mặt bằng giá thị trường, thu hút các thành phần kinh tế khác cùng tham gia cung ứng dịch vụ công.

5. Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng; nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra và thực hiện nghiêm túc các kết luận của cơ quan thanh tra, Kiểm toán Nhà nước, các kết luận và kiến nghị giám sát của HĐND Thành phố

Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Phòng chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực: tài chính - ngân sách, sử dụng đất đai, sử dụng tài sản công; Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của thành phố Hà Nội năm 2017. Tiếp tục triệt để tiết kiệm chi thường xuyên; tăng cường giám sát, kiểm tra hiệu quả sử dụng vốn đầu tư từ NSNN; thực hiện nghiêm cơ chế công khai minh bạch trong bố trí, quản lý sử dụng ngân sách, đất đai theo quy hoạch. Tiếp tục quán triệt quan điểm triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, phù hợp khả năng cân đối nguồn lực ngay từ khâu xác định nhiệm vụ quan trọng, trọng tâm cần thực hiện năm 2017 và kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020. Thực hiện phân cấp quản lý, phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức trong thực hiện nhiệm vụ được giao gắn với trách nhiệm của người đứng đầu, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, tổ chức. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước. Rà soát, chỉnh sửa và bổ sung các cơ chế, chính sách theo hướng minh bạch, thông thoáng, phù hợp với các luật, nghị định mới ban hành và yêu cầu của hội nhập kinh tế quốc tế.

III. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CỤ THỂ XIN Ý KIẾN HĐND THÀNH PHỐ

1. UBND Thành phố trình HĐND Thành phố thống nhất chủ trương điều chỉnh phương thức huy động phát hành trái phiếu xây dựng Thủ đô năm 2017 (đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp tháng 12/2016) sang tạm ứng vốn Kho bạc nhà nước với mức tạm ứng năm 2017 là 2.000 tỷ đồng để bố trí vốn theo tiến độ thực hiện các dự án chuyển tiếp hoàn thành trong năm 2017 và các dự án trọng điểm, cấp bách cần đẩy nhanh tiến độ thực hiện của Thành phố.

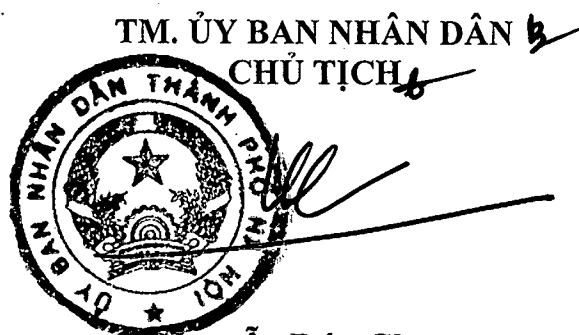
2. UBND Thành phố trình HĐND Thành phố thống nhất mức bội chi ngân sách cho đầu tư phát triển của ngân sách cấp Thành phố năm 2017 là 3.700 tỷ đồng (bằng với mức bội chi Thủ tướng Chính phủ giao), trong đó: 2.000 tỷ đồng từ nguồn tạm ứng vốn Kho bạc nhà nước; 1.700 tỷ đồng từ nguồn vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước thực hiện chương trình kiên cố hóa kênh mương, đường giao thông nông thôn, các nguồn vốn tín dụng ưu đãi khác và nguồn vay lại vốn ODA của Chính phủ theo cơ chế tài chính của Dự án xây dựng tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhổn – Ga Hà Nội (tuyến số 3) đã báo cáo HĐND Thành phố.

3. Trên cơ sở chủ trương được HĐND Thành phố thông qua, giao UBND Thành phố xây dựng phương án phân bổ vốn đầu tư cho các dự án, thống nhất với Thường trực HĐND Thành phố để triển khai thực hiện, đảm bảo hiệu quả đầu tư.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và các nhiệm vụ, giải pháp điều hành ngân sách 6 tháng cuối năm 2017 của thành phố Hà Nội, UBND Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố./. *xe*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Ban KTNS-HĐND Thành phố;
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- VPUB: CVP, các PCVP, TH, TKBT;
- Lưu: VT, KT *Nguyễn Đức Chung*



Nguyễn Đức Chung

KẾT QUẢ THỰC HIỆN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2016(Kèm theo Báo cáo số **157** /BC-UBND ngày **17**/6/2017 của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán 2016	Ước thực hiện năm 2016 (đã báo cáo HĐND tháng 12/2016)	Thực hiện 2016 (rà soát tại thời điểm báo cáo)
I	Tổng thu NSNN trên địa bàn	169.420.000	173.845.600	177.837.045
1	Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu	14.990.000	16.100.000	16.944.475
2	Thu dầu thô	2.300.000	2.300.000	1.938.480
3	Thu nội địa	152.130.000	155.445.600	158.954.090
	<i>trong đó: Thu tiền sử dụng đất</i>	<i>13.000.000</i>	<i>25.000.000</i>	<i>25.823.861</i>
II	Thu ngân sách địa phương hưởng theo điều tiết	69.977.640	77.671.536	84.412.166
III	Chi ngân sách địa phương (*)	73.773.149	71.828.199	69.649.019
1	Chi đầu tư phát triển	31.112.633	33.499.443	33.686.354
2	Chi thường xuyên	40.975.966	38.318.296	35.952.205
3	Dự phòng ngân sách	1.674.090		
4	Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính	10.460	10.460	10.460

Ghi chú: (*) Chi ngân sách địa phương không bao gồm chi chuyển nguồn ngân sách năm 2016 sang năm 2017

Bh

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
TRÊN ĐỊA BÀN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017**

(Kèm theo Báo cáo số ~~157~~**157**/BC-UBND ngày ~~17~~**17**/6/2017 của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM 2017	ƯỚC THỰC HIỆN 6 THÁNG	TỶ LỆ (%) TH/DT	SỐ VỚI CÙNG KỲ
	TỔNG THU NSNN	204.772.000	102.490.000	50,1%	118,2%
I	Thu nội địa	185.772.000	92.331.000	49,7%	117,4%
1	Khu vực DNNN Trung ương	56.419.100	17.698.600	31,4%	90,8%
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	36.096.000	9.507.600	26,3%	76,2%
	- Thuế tài nguyên	7.000	20.000	285,7%	494,7%
	- Thuế giá trị gia tăng	16.156.100	6.139.300	38,0%	119,0%
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	4.160.000	1.781.700	42,8%	116,3%
	- Thu khác		250.000	0,0%	77,9%
2	Khu vực DNNN địa phương	2.632.400	1.483.000	56,3%	127,5%
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	900.000	512.379	56,9%	110,6%
	- Thuế tài nguyên	44.000	33.500	76,1%	168,5%
	- Thuế giá trị gia tăng	1.428.400	817.390	57,2%	132,6%
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	260.000	79.731	30,7%	363,3%
	- Thu khác		40.000	0,0%	96,0%
3	Khu vực DN có vốn ĐTN	24.653.000	11.726.000	47,6%	121,3%
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	10.800.000	5.255.800	48,7%	114,1%
	- Thuế tài nguyên	3.000	1.700	56,7%	166,0%
	- Thu về khí thiên nhiên	660.000	226.500	34,3%	81,6%
	- Thuế giá trị gia tăng	9.178.000	3.585.900	39,1%	123,7%
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	3.902.000	2.535.200	65,0%	141,5%
	- Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước	110.000	44.000	40,0%	92,8%
	- Thu khác		76.900	0,0%	164,9%
4	Khu vực CTN và dịch vụ NQD	34.893.600	18.461.000	52,9%	125,1%
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	11.901.000	6.985.000	58,7%	129,6%
	- Thuế tài nguyên	5.000	5.000	100,0%	184,0%
	- Thuế giá trị gia tăng	22.077.600	10.263.000	46,5%	124,3%
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	910.000	425.000	46,7%	115,2%
	- Thu khác		783.000	0,0%	105,7%
5	Thuế thu nhập cá nhân	19.200.000	9.830.000	51,2%	126,1%
6	Thu tiền sử dụng đất	20.000.000	14.800.000	74,0%	104,2%
7	Thuế SD đất phi nông nghiệp	310.000	160.000	51,6%	95,4%
8	Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước	2.410.000	3.000.000	124,5%	115,6%
9	Thuế bảo vệ môi trường	5.350.000	2.300.000	43,0%	92,6%
10	Lệ phí trước bạ	5.031.000	2.800.000	55,7%	92,8%
11	Phí - lệ phí tính cân đối ngân sách	7.053.000	3.450.000	48,9%	146,7%
12	Thu khác ngân sách	7.023.900	6.350.000	90,4%	423,7%
13	Thu cố định tại xã	200.000	72.000	36,0%	107,2%

STT	CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM 2017	ƯỚC THỰC HIỆN 6 THÁNG	TỶ LỆ (%) TH/DT	SO VỚI CÙNG KỲ
14	Thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế (NSĐP hưởng 100%)	400.000	70.000	17,5%	4179,1%
15	Thu cấp quyền khai thác khoáng sản (do địa phương cấp)	6.000	1.000	16,7%	30,3%
16	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	190.000	129.400	68,1%	147,9%
II	Thu dầu thô	1.800.000	1.600.000	88,9%	167,3%
III	Thu từ hoạt động XNK	17.200.000	8.559.000	49,8%	119,8%
1	Thuế xuất khẩu	240.000	77.000	32,1%	70,5%
2	Thuế nhập khẩu	4.605.000	2.131.000	46,3%	116,1%
3	Thuế tiêu thụ đặc biệt	850.000	237.000	27,9%	71,6%
4	Thuế bảo vệ môi trường	5.000	2.000	40,0%	89,2%
5	Thuế giá trị gia tăng	11.500.000	6.112.000	53,1%	125,7%

RL

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017

(Kèm theo Báo cáo số ~~157~~ 17/BC-UBND ngày 17/6/2017 của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2017	ƯỚC THỰC HIỆN 6 THÁNG	TỶ LỆ (%) TH/DT	SỐ VỚI CÙNG KỲ
	TỔNG SỐ	78.043.245	26.883.600	34,4%	116,6%
I	Chi đầu tư phát triển	33.448.222	11.185.440	33,4%	114,4%
1	Chi đầu tư XDCB	31.637.103	10.384.560	32,8%	108,5%
1.1	Chi XDCB trong nước	29.073.031	9.051.240	31,1%	109,8%
1.2	Chi XDCB bằng nguồn vốn ngoài nước	2.564.072	1.333.320	52,0%	100,6%
2	Bổ sung vốn cho các Quỹ	820.000	520.000	63,4%	1040,0%
3	Đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp (bao gồm hỗ trợ lãi suất cho các dự án XHH, điện nông thôn,...)	50.000	8.680	17,4%	51,7%
4	Đầu tư trở lại từ tiền nhà, đất	215.000	188.000	87,4%	317,3%
5	Chi trả nợ lãi các khoản huy động	726.119	84.200	11,6%	96,7%
III	Chi hoạt động sự nghiệp thường xuyên	42.067.663	15.687.700	37,3%	118,1%
1	Chi trợ giá	1.418.600	428.040	30,2%	126,5%
2	Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề	13.099.650	5.250.390	40,1%	115,1%
3	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	760.235	100.420	13,2%	251,1%
4	Chi an ninh và trật tự, an toàn xã hội	523.953	280.220	53,5%	117,4%
5	Chi quốc phòng	942.709	430.860	45,7%	119,5%
6	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	3.472.736	1.677.220	48,3%	136,5%
7	Chi sự nghiệp văn hoá thông tin	684.755	274.050	40,0%	116,7%
8	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình	128.831	47.140	36,6%	115,4%
9	Chi sự nghiệp thể dục thể thao, du lịch	611.328	245.480	40,2%	111,8%
10	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	2.423.021	567.070	23,4%	103,1%
11	Chi các hoạt động kinh tế	6.214.280	1.489.000	24,0%	118,6%
12	Chi quản lý hành chính, Đảng, Đoàn thể	7.146.365	3.153.110	44,1%	111,2%
13	Chi đảm bảo xã hội	3.211.900	1.379.580	43,0%	135,6%
14	Chi khác	773.317	365.120	47,2%	100,6%
15	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương và tinh giản biên chế	655.983			
IV	Dự phòng ngân sách	2.516.900			
V	Chi bổ sung Quỹ Dự trữ tài chính	10.460	10.460	100,0%	

TỔNG HỢP GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017

(Kèm theo Báo cáo số **157** /BC-UBND ngày **17**/6/2017 của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch giao đầu năm	Ước giải ngân vốn kế hoạch 6 tháng đầu năm	Tỷ lệ đạt được so với KH giao đầu năm	Ghi chú
	TỔNG CỘNG	33.448.222	11.185.440	33,4%	
A	CHI NGÂN SÁCH CẤP THÀNH PHỐ	21.714.072	7.033.347	32,4%	
I	Chi cho nhiệm vụ đầu tư phát triển không theo quy định của Luật Đầu tư công.	7.621.119	3.044.380	39,9%	
1	Bổ sung vốn cho Quỹ Phát triển đất	600.000	300.000	50,0%	
2	Hoàn trả vốn ứng cho Quỹ Phát triển đất	1.000.000	1.000.000	100,0%	
3	Bổ trí nguồn vốn qua Quỹ Phát triển đất để ứng cho công tác GPMB các dự án XD CB tập trung của Thành phố ngay từ khi được chấp thuận CTĐT và nằm trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và bổ trí nguồn vốn tái định cư bằng tiền theo quyết định số 47/2016/QĐ-UBND ngày 08/11/2016 (khi có phát sinh ngoài chi phí tổng mức đầu tư của dự án)	1.000.000		0,0%	Đang xây dựng cơ chế ứng vốn
4	Hoàn trả vốn ứng cho Quỹ Đầu tư Phát triển	390.000	390.000	100,0%	
5	Ghi thu ghi chi vốn đầu tư cho các dự án BT	3.300.000	800.000	24,2%	
6	Bổ sung vốn cho Quỹ giải quyết việc làm	200.000	200.000	100,0%	
7	Bổ sung vốn cho Quỹ hỗ trợ nông dân	20.000	20.000	100,0%	
8	Chi đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp	50.000	8.680	17,4%	
9	Cấp lại tiền thu đấu giá quyền sử dụng đất cho các xã thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới (thực hiện năm 2016, cấp lại năm 2017)	200.000	173.000	86,5%	
10	Cấp lại tiền bán nhà cho Cục Tài chính Bộ Quốc phòng	15.000	15.000	100,0%	
11	Hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng theo QĐ 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ	20.000	13.500	67,5%	Vốn NSTW hỗ trợ có mục tiêu
12	Chi trả nợ lãi các khoản huy động cho ĐTP	726.119	84.200	11,6%	
13	Hỗ trợ địa phương bạn	100.000	40.000	40,0%	
II	Chi đầu tư xây dựng cơ bản	12.722.343	3.988.967	31,4%	
1	Vốn XD CB tập trung cấp Thành phố	12.315.343	3.905.417	31,7%	Tổng hợp giải ngân theo đầu mối tại phụ lục 4.2
	Vốn trong nước	9.751.271	2.474.118	25,4%	
	Vốn ngoài nước	2.564.072	1.431.299	55,8%	
	Trong đó phân theo khối, lĩnh vực				
1.1	Khối hạ tầng đô thị	4.254.769	961.375	22,6%	

STT	Nội dung	Kế hoạch giao đầu năm	Ước giải ngân vốn kế hoạch 6 tháng đầu năm	Tỷ lệ đạt được so với KH giao đầu năm	Ghi chú
1.2	Khối ODA	3.918.662	2.042.494	52,1%	
1.3	Khối văn hóa xã hội	1.406.000	298.898	21,3%	
1.4	Khối công nghiệp -thương mại - dịch vụ	183.300	39.800	21,7%	
1.5	Khối nông nghiệp và PTNN	1.601.650	315.138	19,7%	
1.6	Khối báo, đài, khoa học công nghệ, thông tin truyền thông	439.462	148.000	33,7%	
1.7	Khối an ninh, PCCC, quốc phòng, tư pháp, nội chính	361.500	99.712	27,6%	
2	Vốn thanh quyết toán các dự án hoàn thành	150.000	12.000	8,0%	
3	CTMT Thành phố về giảm thiểu ùn tắc giao thông	192.950	7.500	3,9%	
4	Ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu	64.050	64.050	100,0%	Thu hồi các khoản ứng trước
III	Dự phòng đầu tư công (số còn lại tại thời điểm lập báo cáo)	1.370.610			
B	CHI NGÂN SÁCH QUẬN, HUYỆN, THỊ XÃ (cả cấp xã, phường)	11.734.150	4.152.093	35,4%	

102

**TỔNG HỢP GIÁ TRỊ GIẢI NGÂN VỐN XDCB TẬP TRUNG THÀNH PHỐ 6 THÁNG
ĐẦU NĂM 2017 CỦA CÁC ĐẦU MỐI GIAO KẾ HOẠCH NĂM 2017**

(Kèm theo Báo cáo số 157 /BC-UBND ngày 17/6/2017 của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Đầu mối giao kế hoạch	Số dự án	Kế hoạch vốn giao	Ước giải ngân 6 tháng		Số dự án giải ngân thấp dưới 30% kế hoạch vốn giao		Ghi chú
				Tổng số	Tỉ lệ %KH	Tổng số	Chưa thực hiện giải ngân	
	TỔNG CỘNG	130	12.165.343	3.905.417	32,10	77	21	KH giao không bao gồm 150 tỷ đồng vốn CBĐT thực hiện giải ngân theo cơ chế linh hoạt
I	Khối Sở, ban, ngành	71	9.879.842	3.126.696	31,65	47	15	
1	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Thành phố Hà Nội	20	2.327.393	603.750	25,94	16	4	
2	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp thành phố Hà Nội	6	1.360.462	54.636	4,02	4	3	0
3	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước, thoát nước và môi trường thành phố Hà Nội.	4	1.392.390	198.482	14,25	3	0	
4	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình văn hóa xã hội thành phố Hà Nội.	8	723.000	107.076	14,81	6	2	
5	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn thành phố Hà Nội.	11	395.000	94.021	23,80	7	1	
6	Ban quản lý xây dựng hạ tầng kỹ thuật xung quanh Hồ Tây	1	15.000	10.000	66,67	0	0	
7	Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội.	3	2.301.072	1.733.812	75,35	2	1	
8	Sở Công thương	2	41.000	14.800	36,10	0	0	
9	Sở Nông nghiệp và PTNT	3	611.025	98.000	16,04	3	1	
10	Sở Tài nguyên và Môi trường	2	280.000	10.000	3,57	2	1	
11	Sở Văn hóa và Thể thao	3	121.000	8.500	7,02	1	0	
12	Sở Giao thông vận tải	1	1.500	0	0,00	1	1	
13	Đài Phát thanh - Truyền hình Hà Nội	1	147.000	147.000	100,00	0	0	
14	Viện Khoa học công nghệ và Kinh tế xây dựng Hà Nội (Sở Xây dựng)	1	1.000	1.000	100,00	0	0	
15	Văn phòng Thành ủy Hà Nội	1	12.000	619	5,16	1	0	
16	Trường Cao đẳng Sư phạm Hà Tây	1	30.000	30.000	100,00	0	0	
17	Trường Đại học Sư phạm Hà Tây	1	7.000	7.000	100,00	0	0	
18	Trung tâm Bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội	1	100.000	0	0,00	1	1	
19	Trường Cao đẳng nghề Công nghệ cao Hà Nội	1	14.000	8.000	57,14	0	0	
II	Khối quận, huyện, thị xã	50	2.004.001	675.854	33,73	22	2	
20	UBND huyện Chương Mỹ	1	150.000	10.000	6,67	1	0	
21	UBND huyện Mê Linh	3	181.000	27.700	15,30	2	0	
22	UBND huyện Quốc Oai	6	239.001	56.076	23,46	5	1	
23	UBND huyện Ba Vì	4	227.000	24.608	10,84	3	0	
24	UBND huyện Thạch Thất	2	150.000	41.301	27,53	1	0	
25	UBND huyện Mỹ Đức	4	207.000	130.516	63,05	2	0	
26	UBND huyện Phúc Thọ	2	67.000	46.799	69,85	0	0	
27	UBND huyện Thanh Oai	4	101.000	30.000	29,70	1	1	
28	UBND huyện Thường Tín	3	68.000	27.332	40,19	1	0	
29	UBND huyện Gia Lâm	4	94.000	52.454	55,80	1	0	
30	UBND huyện Phú Xuyên	1	6.000	6.000	100,00	0	0	
31	UBND huyện Thanh Trì	1	50.000	35.000	70,00	0	0	
32	UBND huyện Sóc Sơn	4	139.000	35.698	25,68	2	0	
33	UBND huyện Đông Anh	1	5.000	2.000	40,00	0	0	
34	UBND huyện Đan Phượng	2	27.000	17.800	65,93	0	0	

BA

STT	Đầu mối giao kế hoạch	Số dự án	Kế hoạch vốn giao	Ước giải ngân 6 tháng		Số dự án giải ngân thấp dưới 30% kế hoạch vốn giao		Ghi chú
				Tổng số	Tỉ lệ %KH	Tổng số	Chưa thực hiện giải ngân	
35	UBND huyện Ứng Hòa	3	53.000	24.000	45,28	1	0	
36	UBND thị xã Sơn Tây	1	15.000	5.000	33,33	0	0	
37	UBND quận Tây Hồ	1	120.000	90.000	75,00	0	0	
38	UBND quận Hoàng Mai	1	50.000	5.000	10,00	1	0	
39	UBND quận Thanh Xuân	1	5.000	3.000	60,00	0	0	
40	UBND quận Nam Từ Liêm	1	50.000	5.570	11,14	1	0	
III	Các đơn vị khác	9	281.500	102.867	36,54	8	4	
41	Công an Thành phố	3	30.000	4.454	14,85	3	1	
42	Cảnh sát phòng cháy chữa cháy	1	100.000	87.413	87,41	0	0	
43	Bộ Tư lệnh Thủ đô	4	130.500	6.000	4,60	4	3	
44	Công ty TNHH MTV thoát nước Hà Nội	1	21.000	5.000	23,81	1	0	



84